

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BẢO LÝ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 102/QĐ-UBND

Bảo Lý, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẢO LÝ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 02/2023/NQ-HĐND ngày 31/6/2023 của Hội đồng nhân dân xã Bảo Lý về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Bảo Lý (Theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: Văn phòng UBND, Ban Tài chính.



**CHỦ TỊCH**

**Dương Văn Thế**

## CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)



Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>8.722.165.009</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>8.683.502.417</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	46.080.000	I. Chi đầu tư phát triển	1.806.274.920
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	147.558.681	II. Chi thường xuyên	5.875.227.497
III. Thu bổ sung	8.498.540.217	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	1.002.000.000
- Bổ sung cân đối	4.925.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu	3.573.540.217		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	29.986.111	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>38.662.592</b>		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

## QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A		1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	5.378.000.000	5.188.000.000	8.755.852.320	8.722.165.009	162,81	168,12
I	Các khoản thu 100%	78.000.000	78.000.000	46.080.000	46.080.000	59,08	59,08
	Phí, lệ phí	35.000.000	35.000.000	35.000.000	35.000.000	100	100,00
	Thu kết dư ngân sách năm trước						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	43.000.000	43.000.000	11.080.000	11.080.000	25,77	25,77
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	339.000.000	149.000.000	181.245.992	147.558.681	53,46	99,03
1	Các khoản thu phân chia	54.000.000	39.000.000	53.813.170	40.589.403	99,65	104,08
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	4.000.000	4.000.000	6.465.631	6.465.631	161,64	161,64
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	20.000.000	20.000.000	20.900.000	20.900.000	104,50	104,50
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000.000	15.000.000	26.447.539	13.223.772	88,16	88,16
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	285.000.000	110.000.000	127.432.822	106.969.278	44,71	97,24
	- Thuế GTGT	110.000.000	110.000.000	106.969.278	106.969.278	97,24	97,24
	- Thuế TNCN	175.000.000		20.463.544		11,69	



3	- Thu tiền sử dụng đất								
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
IV	Thu chuyển nguồn								
V	Thu kết dư ngân sách năm trước					29.986.111	29.986.111		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.961.000.000	4.961.000.000	4.961.000.000	4.961.000.000	8.498.540.217	8.498.540.217	171,31	171,31
	- Thu bổ sung cân đối	4.961.000.000	4.961.000.000	4.961.000.000	4.961.000.000	4.925.000.000	4.925.000.000	99,27	99,27
	- Thu bổ sung có mục tiêu					3.573.540.217	3.573.540.217		

**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH QT/DT (%)		
	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	7 996 274 920	2 808 274 920	5 188 000 000	8 683 502 417	2 808 274 920	5 875 227 497	109%	100%	113%
1	Chi dân quân tự vệ, ANTT	655 000 000	655 000 000	676 024 054		676 024 054	103%		103%
2	Chi y tế	70 000 000	70 000 000	64 368 000		64 368 000	92%		
3	Chi văn hóa, thông tin	31 500 000	31 500 000	31 048 100		31 048 100	99%		99%
4	Chi thể dục thể thao	22 500 000	22 500 000	69 300 000		69 300 000	308%		308%
5	Chi bảo vệ môi trường			7 980 000		7 980 000			
6	Chi các hoạt động kinh tế (Giao thông)	2 808 274 920	2 808 274 920	1 806 274 920	1 806 274 920			64%	
7	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4 108 000 000		4 108 000 000		4 828 147 343	118%		118%
8	Chi cho công tác xã hội	199 000 000		199 000 000		198 360 000	100%		100%
9	Chi khác								
10	Dự phòng	102 000 000	102 000 000						
11	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau			1 002 000 000	1 002 000 000				



**QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2022**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2022			Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp	
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>5.550.265.171</b>	<b>3.743.990.251</b>	<b>5.550.265.171</b>	<b>1.806.274.920</b>	<b>1.806.274.920</b>	<b>1.806.274.920</b>		
Tuyến đường cầu Cò Dạ đi Đồng Dinh xóm Cò Dạ xã Bảo Lý	2021	2.103.154.385	1.495.003.885	2.103.154.385	608.150.500	608.150.500	608.150.500		
Đường GTNT xóm Đình Thượng đi xóm Kang xã Bảo Lý năm 2021	2021	642.651.393	424.610.393	642.651.393	218.041.000	218.041.000	218.041.000		
Đường GTNT xóm Dinh xã Bảo Lý năm 2021	2021	731.593.659	483.342.159	731.593.659	248.251.500	248.251.500	248.251.500		
Đường GTNT xóm Cầu Gỗ xã Bảo Lý năm 2021	2021	189.727.744	125.366.244	189.727.744	64.361.500	64.361.500	64.361.500		
Đường GTNT xóm Ngược xã Bảo Lý năm 2021	2021	174.220.422	115.112.922	174.220.422	59.107.500	59.107.500	59.107.500		
Đường GTNT xóm Thượng xã Bảo Lý năm 2022	2022	310.603.199	199.991.759	310.603.199	110.611.440	110.611.440	110.611.440		
Đường GTNT xóm Cò Dạ xã Bảo Lý năm 2022	2022	125.111.038	80.596.678	125.111.038	44.514.360	44.514.360	44.514.360		
Đường GTNT xóm Quyền xã Bảo Lý năm 2022	2022	125.111.038	80.596.678	125.111.038	44.514.360	44.514.360	44.514.360		
Đường GTNT xóm Thượng Mới xã Bảo Lý năm 2022	2022	621.206.399	399.983.519	621.206.399	221.222.880	221.222.880	221.222.880		
Đường GTNT xóm Ngược xã Bảo Lý năm 2022	2022	91.171.657	58.797.577	91.171.657	32.374.080	32.374.080	32.374.080		
Đường GTNT xóm Vạn Giã xã Bảo Lý năm 2022	2022	310.603.199	199.991.759	310.603.199	110.611.440	110.611.440	110.611.440		
Đường GTNT xóm Cầu Gỗ xã Bảo Lý năm 2022	2022	125.111.038	80.596.678	125.111.038	44.514.360	44.514.360	44.514.360		

**THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG SỐ</b>	71 606 392	65 491 393	6 114 999	71 606 392	65 491 393	6 114 999
<b>1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách</b>	71 606 392	65 491 393	6 114 999	71 606 392	65 491 393	6 114 999
Quỹ UNT thuế	2 152 247		2 152 247	2 152 247		2 152 247
Quỹ thù lao BHXH, BHYT tự nguyện	69 454 145	65 491 393	3 962 752	69 454 145	65 491 393	3 962 752
...						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BẢO LÝ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN  
Niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách  
của UBND xã Bảo Lý năm 2022.**

Hôm nay, hồi 8 giờ ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại UBND Xã Bảo Lý gồm có:

- 1/ Đồng chí: Dương Văn Thế - Chủ tịch UBND .
- 2/ Đồng chí: Dương Văn Thái - Phó chủ tịch.
- 3/ Đồng chí: Đồng Thị Lộc - Kế toán.
- 4/ Đồng chí: Dương Thị Hoa - Văn phòng.

**\*/ Nội dung:** Niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách của UBND xã Bảo Lý năm 2022 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu quyết toán thu chi năm 2022 của UBND xã Bảo Lý.
- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 14/7/2023 đến hết ngày 14/8/2023
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND Xã Bảo Lý, thông báo bằng văn bản cho Đảng uỷ, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã và trưởng các xóm.

Biên bản lập xong hồi 09 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**



**Dương Thị Hoa**



**CHỦ TỊCH**

**Dương Văn Thế**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BẢO LÝ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

*Bảo Lý, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

**THÔNG BÁO**  
**Về việc công khai quyết toán thu chi ngân sách  
của UBND xã Bảo Lý năm 2022**

Thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND xã Bảo Lý về việc công bố công khai số liệu quyết toán thu chi ngân sách năm 2022.

Căn cứ vào biên bản niêm yết ngày 14 tháng 7 năm 2023.

Nay UBND xã Bảo Lý thông báo về việc niêm yết công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 cụ thể như sau:

Hình thức công khai: Dán niêm yết tại UBND Xã Bảo Lý, thông báo bằng văn bản cho Đảng uỷ, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã và trưởng các xóm.

Thời gian công khai: Kể từ ngày 14 tháng 7 năm 2023 đến ngày 14 tháng 8 năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan được biết./.

*Nơi nhận :*

- Thường trực Đảng;
- Thường trực HĐND;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Các bộ phận chuyên môn;

**CHỦ TỊCH UBND XÃ BẢO LÝ**



**Đương Văn Thế**